

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
	PHẦN ĐỌC – HIỂU	6,0
1	C	0,5
2	A	0,5
3	C	0,5
4	D	0,5
5	C	0,5
6	A	0,5
7	B	0,5
8	-Qua nhân vật Hộ, Nam Cao muốn phản ánh bi kịch tinh thần của người trí thức nghèo trong xã hội cũ - bi kịch bị tha hoá về nhân cách. Bởi Hộ - một văn sĩ nghèo, nhưng là một người có khát vọng, có ước mơ hoài bão cao đẹp, một con người coi tình thương là lẽ sống nhưng vì gánh nặng cơm áo mà phải rơi vào bi kịch, vi phạm lẽ sống tình thương, sống trong dằn vặt, đau khổ. -Từ đó Nam Cao đặt ra vấn đề xã hội mang ý nghĩa nhân sinh sâu sắc: làm thế nào để người trí thức có hoài bão, có lí tưởng có thể sống hữu ích cho đời, thay vì phải sống trong bi kịch đời thừa.	1,0
9	-Là người có lòng nhân ái, yêu thương con người, coi tình thương là lẽ sống. -Là một nhà văn có khát vọng và hoài bão lớn lao. -Bị ràng buộc bởi gánh nặng cơm áo, gia đình, đành phải từ bỏ ước mơ. -Sự xung đột giữa ước mơ và hoàn cảnh thực tại đã đẩy Hộ vào bi kịch “đời thừa”.	1,0
10	- Nêu thông điệp - Lí giải thông điệp một cách hợp lí, thuyết phục <i>Có thể theo hướng:</i> Lòng nhân ái, tình yêu thương con người là lẽ sống cao đẹp trong cuộc đời.	0,5
	PHẦN LÀM VĂN	4,0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
	<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Từ nội dung đoạn trích, bàn về ý nghĩa của lòng nhân ái đối với mỗi người trong cuộc sống?	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các ý sau: * Lòng nhân ái của nhân vật Hộ thể hiện trong đoạn trích: (Biểu hiện và ý nghĩa) + Giang tay cứu vớt cuộc đời của Từ trong hoàn cảnh khổ đau, tuyệt vọng. (nhận làm chồng Từ, nhận làm cha của đứa con, nuôi mẹ già của Từ và làm ma cho bà cụ khi cụ mất); Coi tình thương là lẽ sống + Ý nghĩa: Lòng nhân ái của Hộ đã giúp Từ vượt qua hoàn cảnh bất hạnh, Từ có chỗ dựa để sống tốt hơn. Tác giả ca ngợi con người Hộ - một văn sĩ tuy cuộc sống eo hẹp, có thể nói là khổ cực nhưng với lòng nhân ái bao la, tình yêu thương và sự đồng cảm với nỗi khổ đau của Từ, Hộ đã chấp nhận hi sinh thứ “tình yêu vị kỉ”, đề cao lẽ sống tình thương. Từ đó nhà văn thể hiện thái độ đồng cảm, xót thương, trân trọng đối với hoàn cảnh và lẽ sống của nhân vật. * Ý nghĩa của lòng nhân ái trong đời sống: -Giải thích: vấn đề nghị luận: (0,25 điểm) Lòng nhân ái là tình yêu thương giữa con người với con người, là sự đồng cảm, sẻ chia, giúp đỡ người khác trong hoàn cảnh khó khăn. -Bàn luận: Ý nghĩa của lòng nhân ái (1,0 điểm)	2,5

	<p>+Giúp con người vượt qua hoàn cảnh khó khăn, thử thách, vươn lên sống tốt đẹp hơn. +Giúp xoá nhoà ranh giới khoảng cách, con người xích lại gần nhau hơn, hướng tới cuộc sống tốt đẹp. +Có sức mạnh cảm hoá con người. +Giúp lan toả những lối sống nhân văn, tốt đẹp, được mọi người yêu mến quý trọng. ...(dẫn chứng) -Mở rộng: Phản đề...(0,25 điểm) +Phê phán lối sống vô cảm.... +Lòng nhân ái cũng cần đặt đúng người, đúng hoàn cảnh, tránh bị kẻ xấu lợi dụng trực lợi cho bản thân. *Bài học nhận thức và hành động:</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,5
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. Diễn đạt mạch lạc, văn phong trong sáng, trình bày rõ ràng quan điểm cá nhân về vấn đề nghị luận. - Bài viết có lập luận logic chặt chẽ, lý lẽ sắc sảo, dẫn chứng thuyết phục, dẫn chứng cả trong văn học và đời sống.</p>	0,5